

Bản án số: 397/2025/HS-PT
Ngày: 18-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Bà Đoàn Thị Hương Giang

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 248/2025/TLPT-HS, ngày 19/6/2025 đối với bị cáo Lê Đ K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận H (nay là Tòa án nhân dân khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Lê Đ K, sinh năm 27/3/1996 tại Thừa Thiên Huế; Thường trú: Thôn G, xã G, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thôn G, xã L, Thành phố Huế); Tạm trú: Thôn G, xã G, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là Thôn G, xã L, Thành phố Huế); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê V T1 và bà Hoàng T H; Có vợ là Đỗ Thị K N; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2024. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị N L và anh Đỗ T T2 đều không có kháng cáo; vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/7/2024, Lê Đ K điều khiển xe ô tô tải biển số 75E - XXX.X1 lưu thông trên đường A, hướng từ giao lộ (A giao B) về hướng

giao lộ (A giao C), do để kịp giờ chạy xe về tỉnh Quảng Nam nên K điều khiển xe ô tô tải của mình vượt qua các xe mô tô khác đang lưu thông cùng chiều phía trước. Lúc này, K không bật đèn xin vượt và điều khiển xe ô tô đánh lái sang trái (lấn sang chiều đường ngược lại một phần khoảng 40cm), sau đó đạp chân ga để tăng tốc nhằm mục đích vượt qua các phương tiện này. Khi đang vượt xe do không chú ý quan sát nên đã để phía trước bên phải xe ô tô tải của K va chạm với xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 do ông Đỗ Q T3 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều dẫn đến tai nạn làm ông T3 té ngã vào bánh xe phía sau bên phải xe ô tô tải, tử vong tại hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra, Lê Đ K đến Công an phường T, Quận H trình báo vụ việc.

Qua xét nghiệm, trong máu Lê Đ K không tìm thấy cồn và ma túy.

Tại Kết luận giám định tử thi số 9118-24/KL-KTHS ngày 15/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với tử thi Đỗ Q T3 kết luận: Nguyên nhân chết: Đỗ Q T3 chết do đa chấn thương; Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy; Giải thích cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi: Các tổn thương xây xát da, bầm tụ máu, rách da ở vùng đầu do vật tày, gây ra. Là tổn thương gây chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt theo cơ chế tác động trực tiếp và chèn ép gây ra. Các tổn thương xây xát da, bầm máu tụ, rách da ở vùng cổ, ngực, bụng do vật tày dạng vân bánh xe gây ra theo cơ chế chèn ép và lăn qua. Tổn thương xây xát da, bầm tụ máu mặt sau ngoài cánh cẳng tay trái do vật tày dạng vân bánh xe gây ra theo cơ chế chèn ép và lăn qua. Các tổn thương xây xát da, bầm tụ máu còn lại trên tử thi do vật tày tác động trực tiếp gây ra.

Tại Kết luận giám định số 5017/KL-KTHS ngày 30/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công an kết luận:

"1. Cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 và xe mô tô biển số 53Y9-XXX2: 1.1. Dấu vết phía trước bên phải bên phải xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 (trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài bên phải cung trước chấn bunn bánh trước; trượt xước cao su, mất chất màu đen mặt ngoài bên phải lốp bánh trước) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết phía trước bên trái xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 (trượt xước, mất chất màu đen mặt ngoài phía sau đầu tay lái; trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài cạnh trái ốp gương chiếu hậu) có chiều từ sau về trước. 1.2. Dấu vết phía trước bên trái và bên trái xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 (trượt xước mặt ngoài các bộ phận: mũi cung trước chấn bunn bánh trước, phía trước đầu tay lái, cánh yếm, đế chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường tạo nên vết cày ký hiệu số 4 và số 5, không đủ cơ sở xác định bộ phận cụ thể của xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 va chạm tạo nên vết cày.

2. Xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 va chạm với xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 ở trạng thái đứng.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 với xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 chiếu xuống mặt đường nằm ở phần đường bên phải trên đường A, hướng từ B đi hướng C.

4. Khi va chạm, xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 lưu thông trên đường A, hướng đường B đi hướng đường C, xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 lưu thông bên phải cùng chiều với xe ô tô biển số 75E-XXX.X1.

5. Khi va chạm, xe ô tô biển số 75E-XXX.X1 có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển số 53Y9-XXX2....".

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đ K thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô lưu thông vượt xe không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn như trên.

Trách nhiệm dân sự: Lê Đ K đã hỗ trợ số tiền 20.000.000 đồng, chủ xe ô tô tải đã hỗ trợ số tiền 120.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Đỗ Q T3. Bà Nguyễn Thị N L - vợ ông T3 đã làm đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho K và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đ K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Đ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phân án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/5/2025, bị cáo Lê Đ K kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Đ K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đ K và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 08/5/2025, Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử sơ thẩm, đến ngày 09/5/2025, bị cáo có đơn kháng cáo về hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: bị cáo điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên đường A, bị cáo thiếu quan sát nên đã điều khiển xe ô tô tải va chạm với xe mô tô do ông Đỗ Q T3 điều khiển cùng chiều làm ông T3 ngã ra đường, bị bánh xe tải do bị cáo điều khiển chèn lên người làm ông T3 tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Lê Đ K điều khiển xe ô tô tải biển số 75E - XXX.X1 lưu thông trên đường A, hướng từ giao lộ A giao B về hướng giao lộ A giao C. Do không chú ý quan sát phía trước bên phải xe ô tô tải của K đã va chạm với xe mô tô biển số 53Y9-XXX2 do ông Đỗ Q T3 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước khiến ông T3 ngã ra đường bị bánh xe phía sau bên phải xe ô tô tải chèn lên người làm tử vong tại hiện trường. Do vậy, Tòa án nhân dân Quận H (nay là Tòa án nhân dân khu vực A) đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và được bị hại bãi nại và áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày vợ bị cáo đang mang thai, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người điều khiển phương tiện giao thông với trọng tải lớn, bị cáo không tuân thủ nguyên tắc khi tham gia giao thông, vi phạm Luật giao thông đường bộ, lỗi hoàn toàn do bị cáo nên cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đ K. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 137/2025/HS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Đ K 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM (1)
- VKSNDTC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KVB; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1)
- Phòng thi hành án KVA; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND KVA; (1)
- Công an Tp. HCM (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền